

ABONNEMENTS  
Indochine Union postale  
Un an... 8 \$ 00 Un an... 10 \$ 00  
Six mois... 5 \$ 00 Six mois... 6 \$ 00

Annances Légales  
0950 la ligne de 8 points sur justification  
de 9 cécros quelle que soit la page.

Annances Commerciales  
On traite à forfait

# Dông-Pháp Thời-Báo

NĂM THỨ NHƯT SO 69

NGÀY THỨ HAI

29 OCTOBRE 1923

Tổng-ly kiêm Chủ-Bút  
NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Le Courrier Indochinois

東法時報

MỖI TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

DEPOT LÉON  
INDOCHINE  
N° 1182

GIÁ BÁN

Bóng-Pháp Ngoại-Quốc  
Một năm... 8 \$ 00 Một năm... 10 \$ 00  
Năm năm... 5 \$ 00 Năm năm... 6 \$ 00

BÁO QUẢN

71, đường Mac-Mahon, 71

SAIGON

Điện thoại nói (Téléphone)  
Số: 324

Mua báo phải trả tiền trước  
Mandat và thư để gửi cho  
M. NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Rao báo và vận chuyển báo bằng đường biển  
qua đường vận chuyển

## KINH-TẾ LUẬN

NHÀ GIÀU PHẢI GIÚP NHÀ NGHÈO THÌ  
MỚI GIỮ NẠN CƠ CẦN ĐƯỢC

Trong bài trước tôi có nói rằng xứ Nam-kỳ là xứ giàu lúa, mà dân nghèo mỗi năm đều hớt lúa ăn, rồi tôi lại còn bàn rằng nếu muốn làm cho dân ở trong đồng ruộng không an khoai an bắp nữa, thì phải kiếm phương thuốc nào mà thi thử, chứ khuyến dân đi kiếm thì cũng chưa đủ mà giải cái nạn cơ cần của nhà nghèo được. Mà cái phương thuốc tôi nói đó là phương thuốc nào ở đâu?

Tôi dám đoán chắc rằng đồng bang ta người nào có hiểu chút ít về đường kinh-tế trong nước thì cũng đều biết rằng những nhà nghèo ở trong chốn thôn quê mỗi năm từ tháng sáu cho đến mùa gặt thường hay hớt lúa gạo, ấy chẳng phải là vì lúa trong xứ đã bán ra ngoài quốc hết rồi nên không còn cho dân trong xứ ăn. Không, không phải vậy. Mỗi tháng mà dân nghèo hớt lúa ăn đó thì lúa trong xứ này còn nhiều lắm, qua đến mùa gặt lúa mới cũng chưa bán hết. Dân mà thiếu lúa ăn đó, thiệt là tại mấy ông điền chủ lớn một là không có lòng thương dân ở trong làng trong xóm, hai là muốn có lợi nhiều, nên lúc lúa phát giá thì khai vựa mà bán tuốt hết đi, làm cho dân nghèo chứng trong nhà hết lúa rồi không biết đâu mà mua; còn như gặp lúa không có giá thì mấy ông điền chủ lại hề vựa chặc cứng mà không giá, không chịu bán lúa rẻ cho dân nghèo ăn, người thì nói rằng bán lúa rẻ thì bị mất công, kẻ lại nói bán lúa rẻ thì mất hết.

Tôi lấy làm có phước mà được dạo khắp 20 tỉnh trong Nam-kỳ, nên tôi đã biết rõ cách nhà giàu dân nhà nghèo trong xứ mình lắm. Ở mấy tỉnh thuộc miền hướng đông như Baria, Biên-hoa, Thủ-đạm, Tây-ninh, Giadinh, không có điền chủ lớn, lúa gặt trong tỉnh không đủ cho dân trong tỉnh ăn, nên điền chủ không có lúa dư để dành mà bán để cho nhà nghèo dùng. Tỉnh cảnh như vậy mình chẳng trách ai được. Trong mấy tỉnh thuộc miền hướng tây là Bạc-liêu, Sóc-trang, Cánh-ho, Rạch-giá, Long-xuyên, Châu-đốc, Trà-vinh, Sa-dec, theo cách chỗ đất mới khai khẩn điền chủ còn dụ tá điền, nên ông nào đầu không có lúa dư cũng phải đi mua để mà giã gạo cho tá điền ăn, thế thì nhà giàu đối với nhà nghèo tuy là vì quyền lợi mà phải làm, song làm như vậy cũng nên cho là có nhơn nghĩa. Còn trong mấy tỉnh ở về miền trung-ương, như là Chơn-lơn, Tân-an, Gò-cong, Mỹ-tho, Bể-tré, điền chủ lớn đối với dân nghèo ở

trong chốn thôn quê phần nhiều coi chẳng có ân nghĩa chi hết, dân nghèo hớt lúa ăn phải chạy sấp chạy ngửa trời kệ nó, mình có lúa nhiều hể lúc nào cao giá thì mình bán rồi đóng cửa vựa để đó mà chờ, dân có thiếu lúa thì về chợ mua gạo từ lon mà ăn, may mà mưa rỏ được thì nhờ, rồi mua mứt thì chịu, không cang cấp tới mình mà mình phải lo cho nhọc trí.

Chẳng biết đời xưa nhơn-quần đối đãi với nhau ra thế nào, chứ theo đời văn-minh này hệ người mà biết rõ ý nghĩa hai chữ văn-minh thì tự nhiên phải khuyên nhau: người khôn phải dạy giùm người dại, người mọn phải giúp đỡ kẻ yếu, người giàu phải cứu giúp kẻ nghèo, bởi vì nếu người khôn, người mạnh, người giàu mà không có lòng thương xót kẻ không hiểu biết, kẻ yếu, kẻ nghèo sanh lòng oán thù, rồi làm sao cho xã-hội yên ổn được.

Vậy nhà giàu trong xứ ta nên rằng mà thương giùm nhà nghèo. Tôi chẳng khuyên mấy ông xuất tiền, xuất bạc hay là đem lúa đem gạo cho nhà nghèo mà sợ tốn hao, tôi chỉ xin mấy ông mỗi năm ông nào có lúa nhiều thì để ít, miễn là mỗi ông để dành một số lúa dạng từ tháng sáu sắp lên hoặc bán rẻ hoặc cho mượn không ăn lời, dạng cho dân nghèo khỏi an khoai an bắp nữa mà thôi. Cái phương thuốc của tôi để dùng mà giải cái nạn cơ cần trong xứ coi đó thì thử làm, nhưng mà có thì thử được hay là không được chỉ tại nơi mấy ông điền chủ, chứ không phải tại tôi. Vậy tôi xin mấy ông xét lấy.

VIÊN-HOÀNH.

### Công van lực lực

TRUNG TỶ VIÊN-CHỨC BỔN-QUỐC

Theo lối nghị quan Thống đốc

Nam-kỳ ngày 22 Octobre 1923.

Thầy Lê-văn-Quán, Trưởng ban-bổ ở Vĩnh-long dâng thỉnh cầu Trạng-giáo thiết tha hăng tâm.

Quí thầy: Lê-văn-Chương, Trần-văn-Khí, Trần-văn-Chánh, Nguyễn-văn-Tam, Vương-văn-Biến, Trạng-giáo ban-bổ ở Long-xuyên dâng thỉnh cầu Trạng-giáo thiết tha hăng tâm.

Quí thầy: Nguyễn-văn-Sang và Đặng-văn-Hồ, khi trước làm chức adjutant, nay đang làm chức Phó-quản ban-bổ ở Vĩnh-long dâng thỉnh cầu Trạng-giáo thiết tha hăng tâm.

Thầy Văn-văn-Chiến, Cai-tổng ban-bổ ở Gò-cong, dâng thỉnh cầu một năm không ăn lương, theo lối xin của thầy, kẻ ở ngày kẻ ở ngày định này.

Thầy Cao-văn-Dương, Trạng-giáo ban-bổ ở Trà-vinh dâng thỉnh cầu.

## THỀ TÌNH HẢI KỊCH VĂN-MINH HAO QUÁ

CHUNG CẢNH

Một nhà giàu lớn ở dưới vườn, trong có bàn thờ, có vầu gỗ, theo kiểu Annam, mà cũng có ghế gỗ, có bàn ghế đá theo kiểu Tây nữa.

Khi kéo mùng lên thì thấy chủ Xá-Cựu đương nằm tại bộ ván giữa mà xem truyện Tam-Quốc, còn thầy Tân mặc quần áo tấc-so, đi giày vàng, đội nón trắng, một tay cầm ba-tôn, một tay xách hoa-lý, miệng ngâm thơ xi-gà, ở ngoài bước vô cửa. Xá-Cựu nghe đi giày cặp, ngoài ngoài ra thấy thầy Tân là em mình liền ngồi dậy.

Xá-Cựu. — Em đi đâu lâu quá vậy em? Em nói em đi Saigon chơi vài bữa mà em đi mất biệt, làm má ở nhà mà giận mà rầy dữ quá.

Thầy Tân. — Vậy chờ hôm trước anh không được dây thép của tôi hay sao?

Xá-Cựu. — Có được chứ.

Thầy Tân. — Có được sao còn rầy.

Xá-Cựu. — Trong dây thép em nói em đi chơi ít ngày, tưởng năm ba bữa rồi em về, có lẽ đâu em đi tới cả tháng như vậy.

Thầy Tân. — Anh nói nghe đó quá! Đi du-lich mà năm ba bữa về sao kịp.

Xá-Cựu. — Du-lich là xử nào ở đâu mà xa dữ vậy?

Thầy Tân (giận). — Thiệt nói chuyện với người dốt khổ quá! Đi du-lich là xử nào ở đâu mà xa dữ vậy.

Xá-Cựu. — Ở quê đời này họ bày nhiều tiếng lạ quá, ai hiểu hết cho được. Nè, mà hôm trước mà đưa mấy cái giấy nợ cho em đi đòi, vậy chờ em đòi có được hay không?

Thầy Tân. — Đòi được chứ đĩnh, còn bao nhiêu thì họ hẹn để tháng sau họ bán lúa rồi họ sẽ trả.

Xá-Cựu. — Họ trả được bao nhiêu?

Thầy Tân. — Mà đi đâu vẫn vậy anh?

Xá-Cựu. — Mà đi ra sau vườn.

Thầy Tân. — Mà rầy làm hay sao anh?

Xá-Cựu. — Ủ, mà giận lắm.

Thầy Tân. — Tại sao mà giận?

Xá-Cựu. — Má nghĩ em đòi nợ em xài hết rồi em không về, nên má giận, chứ có tại sao đâu?

Thầy Tân. — Chờ không phải mà nhờ tôi mà không thấy tôi về nên má giận hay sao?

Xá-Cựu. — Không. Mà rủa em dữ quá chứ.

Thầy Tân. — Hừ! Rủa cái gì? Sao mà rủa? Người Annam mình giỏi có tài đó hoài. Con người ta ở đời muốn trở nên văn-minh mà cứ rủa ở nhà giữ ba ông tào hoai thì văn-minh giống gì được.

Tôi là người học tây, tôi theo theo văn-minh tự nhiên, tôi phải đi chơi chứ, sao mà lại rủa tôi?

Xá-Cựu. — Đầu nè, bạc em đòi được bao nhiêu đâu, em đưa qua coi thử coi.

Thầy Tân (Ngồi trên ghế quệt quệt xi-gà mà hút). — Khoan đã má. Anh sao kỳ quá! Ai giết hay sao mà gấp dữ vậy?

Xá-Cựu. — Mà em đòi được bao nhiêu chứ?

Thầy Tân (cười). — Đòi được một ngàn rưỡi. ... Này, anh hai, thiệt má ở nhà mà giận làm hay sao anh?

Xá-Cựu. — Ủ. Thôi, tiền em đòi được bao nhiêu đâu, em đưa đây cho qua coi.

Thầy Tân (mở bóp phoir lấy 3 cái giấy sắn). — Đó! Ở đời hoài, ruộng dâu người ta ăn hết hay sao?

Xá-Cựu. — Em nói một ngàn rưỡi, mà sao em đưa có 3 trăm?

Thầy Tân. — Ủ! Vậy chờ tôi đi du-lich ngoài Long-hải, ngoài Vũng-tàu một tháng nay, anh biểu tôi nhìn đòi hay sao?

Xá-Cựu. — Trời ôi! Xài giống gì mà một tháng tiêu tới một ngàn hai lăm em.

Thầy Tân. — Ủ! Theo đời văn-minh phải đi xe-hoi, phải ở nhà hàng, một tháng tiêu có một ngàn hai, anh tưởng nhiều lắm sao?

Xá-Cựu. — Ôi thôi văn-minh mà hao quá như vậy, thôi thôi thủ cựu xong hơn.

Hạ mùng.

Hàm-Tiểu.

Có Phạm-thị-Huê, nữ Trạng-giáo ở Tân-dinh (Saigon) dâng thỉnh cầu nữ Trạng-giáo hăng tâm.

Thầy Huỳnh-ngọc-Son, có bằng sơ-học, đang cấp bằng vào ngạch Trạng-giáo ban-bổ và tỵ quan Chủ-tỉnh Bạc-liêu dâng thỉnh cầu.

Tín Nguyễn-văn-Thinh, lính kiểm xét thí-sai ở xã Tân-đạo dâng thỉnh cầu một kỳ chót nữa là một năm, không ăn lương, kể từ ngày 21 Octobre 1921.

Thầy Vương-văn-Tá, có bằng sơ-học, đang cấp bằng vào ngạch Trạng-giáo ban-bổ và tỵ quan Chủ-tỉnh Giadinh dâng thỉnh cầu.

Thầy Nguyễn-huân-Tho, có bằng sơ-học, đang cấp bằng vào ngạch Trạng-giáo ban-bổ và tỵ quan Chủ-tỉnh Trà-vinh dâng thỉnh cầu.

Thầy Nguyễn-văn-Quyên, nguyên khi trước giáo làng ở Trà-vinh nay có bằng sơ-học, đang thỉnh cầu Trạng-giáo thiết tha hăng tâm.

### Hương truyền

THỨC LUẬN 96 GIỜ KHÔNG NGỒ

Ở Thành Trieste (thuộc nước Austria-Hongrie), người ta mới đặt một cuộc thi xưa nay chưa có bao giờ, là cuộc thi không ngủ vậy.

Những người dự cuộc thi đó đều là con nhà sang trọng, quen thói chơi biếng lười chơi.

Cái phòng thí bày trí lịch sự lắm, nào ghế dài, nào giường nằm, nào đồ chơi không thiếu thứ gì.

Trong ngày hôm thứ nhất, đã có mấy người không ngưng ngủ được.

Đến ngày thứ ba, thì không còn mấy người thức được nữa; đến sáng hôm thứ tư chỉ còn có bốn người thức, mà đã mệt mỏi hết rồi. Trong bốn người ấy, thì hai người thức được một lúc nửa rồi nằm quèo trên nệm mà ngủ thiếp đi; còn hai người vẫn còn giữ được vững, tỉnh ra thức luôn 96 giờ 30 phút và 10 giây không ngưng, nên được giải thưởng.

### Cáo bạch

Nhơn dịp lễ Toussaint, bổn-báo kiêu lể cùng chư khản

quan, nghỉ số thứ 31 Octobre và thứ sáu 2 Novembre 1923, rồi qua thứ hai 5 Novembre mới đăng tiếp.

Bổn-quản.

## MỘT CÁI THƠ-VIỆN CHO CÁC GIÁO-VIỆN

Vậy chứ người ta không có trách lẫn phen các giáo-viện, mà như là các thầy ở trường làng, rằng khi ra làm việc mấy năm thì đã quên cả những sự học hồi ở trường khi trước hay chăng?

Trước hết chúng ta hãy nói một cách khản khải rằng: Thật vậy!

Nhưng mà câu hỏi ấy hỏi như thế cần phải có câu hỏi phụ thêm cho trọn: vậy chứ người ta đã có làm cái chi dạng mà quan phòng đều hại ấy chăng?

Các giáo-viện nói trên đó thường hay bị quở, và thường hơn nữa là bị sa-thải vì « bất tài ».

Vậy chứ người ta không có biết vậy hay sao, khi mà giao việc cho họ là người đứng dưới hết trong cái phẩm trật, choán hết 50 phần trong 100, là người « chìm đắm » trong chốn thôn quê, là mấy vị cựu học-sanh ở các lớp tiểu-học, chỉ có một cái bằng-cấp tiểu-học pháp-việt mà thôi; vậy chứ cái ngày mà bỏ họ đi, người ta không có biết rằng họ đã không đủ sức hay sao?

Hiểu rồi, mà vì người ta phải cần dùng họ. Người ta không đủ người có bằng-cấp sơ-học mà dùng.

Và lại người ta đã hiểu cái sự cần kíp của môn « khỉ cụ » ấy, thì người ta cũng phải biết lo làm cho hoàn toàn cái môn « khỉ cụ » ấy.

Vì việc lợi ích cho các trẻ em mà đã phải thức cho họ, vậy phải lo mà bồi đắp cho cái tài kém sức của họ hay không?

Về việc đó người ta đã làm cái gì chưa?

Nhà-nước đã làm dạng bao nhiêu thí hay bấy nhiêu. Đã có bày ra mỗi năm những cuộc thi-thuyết về cách dạy học trò, là một điều trau dồi cho cái nghề mình thêm tinh anh vậy.

Phải, mà còn cái điều trau dồi « người » ta ở đâu? Điều ấy coi thể Nhà-nước không nghĩ đến vậy.

Và lại chúng ta phải hiểu rằng cả thầy các ty giáo-huấn không đều đặn

bao giờ. Vì lương thì nhỏ nhoi mà cuộc sanh tồn thì nó gặt gồng bên mình, lại thêm những việc bất kỳ nó xảy đến làm cho bối rối trí khôn, nên họ không thể nào mà có cái lý tưởng rằng sự trau dồi tinh-thần của họ là bởi họ mà ra trước. Họ cứ giữ cái tánh xưa nay của người dân ở cõi Đông-pháp này là chỉ trông vào cái « vật thực giá rẻ » của Chánh-phủ mà thôi.

Ngày nay, không còn như thế nữa đâu. Một việc làm mới bày ra lấy hiệu là « Hội Thơ-viện của giáo-viện », có quan Đốc-phủ Bấy làm đầu ban hội-dồng trị-sự. Thơ-viện này đã góp được cũng khá khá sách vở, vựa pháp-văn lại vựa quốc-văn. Hiện nay hội chỉ cần thêm sách nữa; hội lấy làm tham cảm những đứng nhiệt thành có lòng cho hội hoặc sách mới, hoặc sách đã đọc rồi, hoặc của tác giả tặng cho, hoặc của nhà in sách quyen vào, hội lấy làm hoan-nginh lắm vậy.

Hội có lời cảm tạ trước những đứng hảo-tâm công lòng vựa giúp cho Hội, hoặc là về đường tinh-thần, hoặc là về đường vật chất.

Những vật quyen cho Hội thì gửi đến nhà Hội-quán ở đường Boulevard Norodom, Saigon.

Ký-giá rất mong ước cho các đứng nhiệt thành, các nhà hảo-hiệp vì nghĩa đồng bào, vì đường tiến hóa mà giúp cho bước đường của các bạn thanh-niên ta thêm vững.

Lời tạ rằng: nhiều tay vô nên bộp, vậy ký-giá chẳng dám mong các ngài giúp chi cho nhiều, miễn là một người một hai quyen sách hay thì cũng đủ làm đầy cái Thơ-viện kia vậy. Ở đời muốn cho trí-thức mở mang, muốn cho kiến-thức cao xa, có chi hay bằng đọc sách là một cuộc đàm luận rất lý thú cùng người kim cổ vậy. Rất mong thay!

NGUYỄN-HÀNH.

### Mừng sách mới

Từ khi cái phong-trào chấn-chỉnh quốc-văn nổi lên, thì nước ta thấy trong khoản mấy năm sau đây cũng lắm sách xuất-bản, nào là thi, ca, tiểu-thuyết, v. v., đủ cả các điệu văn.

Thật ký-giá lấy làm hân-hoan mà thấy số sách xuất-bản càng ngày càng tăng, mừng cho cái tiến-đó, cái văn-mạng của quốc-văn ta sau này.

Nhưng cái số xuất-bản thì nhiều, mà cái số sách có giá trị thì ít. Trong cái phần ít đó là những sách có thể bổ dụng cho xã-hội ta và có thể sống đáng lâu dài.

Mới đây ký-giá có đọc quyen DUYÊN NƠ PHỮ SINH của ông Trần-trần-Khải ở Hà-nội mới xuất bản. Quyen sách này là quyen thứ nhì; quyen thứ nhất đã xuất bản hồi tháng Mai năm 1921.

Sách ông có đủ lời văn: thi, ca, phong đạo, từ khúc, văn xuôi, v. v., lời lẽ thâm trầm, câu văn chải chuốt, mà ý tứ lại cao xa, thật là một lời văn-chương đặc biệt.

Xem lấy bốn chữ nhân đề « Duyên nợ phật-sinh » thì đủ hiểu rằng quyen sách này vì nhơn tình thế thái mà ra đời vậy.

Văn của ông làm đoạn hay, như bài:

CON HOÀNG-OANH

Này bởi con Hoàng-Oanh kia ơi,  
Mì ăn, mì hút, mì nháy, mì nhồi  
mì thành thói ở trong cái lồng.

Vui thì vui thực; sướng thì sướng

thực; nhưng cá chậu chim lồng cũng chẳng ra chi!

Mì có khôn sao không rủa vạ, rủa con mi?

Rủ bầu đoàn vạ cánh mà bay về ở chốn sơn-lâm.

Tìm cây cao làm ổ mi nằm,  
Kiếm một chỗ săn để lúc mưa giã  
mì lấy mì xơi.

Cùng vạ con riu rít vui cười,  
Con trời quang mây tạnh mì lại  
bay chơi cho thích tình.

Can chi mà vui sướng lấy một  
mình?

Đề mẹ mong, cha nhớ, vạ kén, con  
khóc, cho nó đánh thế hỏi mi?

Này mì ơi, cái thân nhè gỏi cũng  
chẳng ra chi.

Nửa rồi giao phay thời nghiền có  
khi không tránh được nào.

Hoàng-Oanh mi nghĩ làm sao?

Độc lấy đó thì có lẽ cũng đủ hiểu  
cái chí khí của tác-giá vậy. Ngoài ra  
còn nhiều bài rất giản-dị, như bài  
« Mong anh Khôn », « Trách kẻ  
sống giả », cũng là mấy bài « Phong  
đạo » ý tứ thật sâu xa.

Kho trí-thức càng thêm một vật  
liệu hay, bề văn-chương góp vào một  
hột mưa trong ta há chẳng vui sao?

Ký-giá văn-chương quen chẳng biết  
ông Trần-trần-Khải, nhưng đọc văn  
của ông lấy làm cảm tình cũng đáng  
và mong cho ông làm tiếp.

NGUYỄN-HÀNH.



(Rizeries d'Extrême-Orient)

**CƠ PHÒNG VIỆC RIÊNG LO VỀ CHUYỆN LÚA**

TRƯỚC KHI BÀN LỬA xin hỏi bạn hiệu: nếu vị diện chủ nào mắc đi không đúng thì viết thư cho bạn hiệu sẽ đến viếng má bạn luận. — MUỐN HỎI CHI THÌ BỎN HỮU,  
SÂN LONG CẤT NGHĨA CHO HẾT.

**Phòng việc : ở tại đường Belgique, môn bài số L5**

### **Động-pháp thời-sur**

May 24









